

## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRAO TẶNG MÁY RỬA TAY SÁT KHUẨN TỰ ĐỘNG VÀ DUNG DỊCH KHỬ KHUẨN CHỐNG DỊCH COVID-19

Nhằm hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Bình đã liên kết với Trường Cao đẳng kỹ thuật Công Nông nghiệp Quảng Bình sản xuất máy rửa tay sát khuẩn tự động. Đồng thời chỉ đạo Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN sản xuất các sản phẩm dung dịch khử khuẩn Anolyte, dung dịch rửa tay tặng miễn phí cho các tổ chức, các khu cách ly y tế tập trung và bệnh viện dã chiến trên địa bàn tỉnh.

Máy rửa tay sát khuẩn có cấu tạo đơn giản, gồm hai bộ phận chính là cảm biến khoảng cách và máy bơm, bên cạnh đó còn có ống dẫn dung dịch, vòi xịt, giá đỡ, bình chứa dung dịch... Máy có nhiều ưu điểm như hoàn toàn tự động, không cần phải chạm tay vào bất cứ bộ phận nào, do đó giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm Covid-19 và các loại dịch bệnh khác qua đường tiếp xúc. Dung dịch diệt khuẩn được phun ra dưới dạng sương cho diện tích diệt khuẩn rộng và toàn diện, giảm thiểu thao tác rửa tay so với sử dụng bình xịt cầm tay. Bên cạnh đó, máy được thiết kế có trọng lượng nhẹ, gọn gàng nên có thể dễ dàng di chuyển, vận chuyển, cấu tạo đơn giản nên có thể chế tạo với số lượng lớn khi cần.

Trong đợt này, Sở Khoa học và Công nghệ



đã đến và trao tặng 20 máy rửa tay sát khuẩn tự động cho 15 khu cách ly tập trung, 4 bệnh viện dã chiến và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Đồng Hới.

Trước đó, Sở Khoa học và Công nghệ đã cung cấp miễn phí tổng cộng 910 chai nước súc miệng 500ml và trên 6.100 lọ xịt khử khuẩn 100ml cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Đồng Hới và các khu cách ly trên địa bàn tỉnh, nhằm góp phần chung tay cùng lực lượng tuyến đầu nhanh chóng đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

Với những hoạt động ý nghĩa trên, Sở Khoa học và Công nghệ mong muốn góp một phần công sức, chung tay cùng lực lượng tuyến đầu nhanh chóng đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ■

T.N

## NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN: “NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG HỆ THỐNG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH”

Này 29/9/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến ở Trường Đại học Quảng Bình”,

do TS. Trần Văn Cường chủ nhiệm nhiệm vụ, Trường đại học Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Dịch bệnh Covid-19 diễn ra trên toàn thế giới như là một đòn bẩy để thúc đẩy đào tạo trực tuyến và chứng minh sự cần thiết phát triển,

tính hiệu quả của hình thức đào tạo này. Trường Đại học Quảng Bình đã bắt đầu tổ chức hình thức đào tạo trực tuyến từ năm học 2019 - 2020. Việc xây dựng một hệ thống đào tạo trực tuyến có đầy đủ chức năng cho người dạy, người học, người quản lý và thân thiện, dễ sử dụng là rất cần thiết. Giảng viên có nhiều công cụ trong biên soạn nội dung giảng dạy, quản lý được việc học tập và đánh giá được hoạt động học tập của người học.

Mục tiêu của nhiệm vụ là xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến sử dụng phù hợp, hiệu quả tại đơn vị Trường Đại học Quảng Bình nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, phát triển quy mô và hình thức đào tạo, từ đó chuyển giao cho các cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh. Phạm vi nghiên cứu là công tác đào tạo tại Trường Đại học Quảng Bình; các công cụ mã nguồn mở về thiết kế, xây dựng ứng dụng trong đào tạo trực tuyến.

Tại buổi nghiệm thu, chủ nhiệm nhiệm vụ đã trình bày tóm tắt nội dung cơ bản mà nhiệm vụ đã thực hiện và cách thức ứng dụng của sản phẩm nhiệm vụ. Cụ thể: Nghiên cứu lý thuyết về đào tạo trực tuyến; Đặc điểm, quy trình của



đào tạo trực tuyến và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động đào tạo trực tuyến; Phân tích thiết kế hệ thống các chức năng; Cài đặt hệ thống và triển khai thử nghiệm.

Các thành viên Hội đồng nghiệm thu đánh giá cao về giá trị thực tiễn, tính hiệu quả và ý nghĩa của những kết quả đạt được của nhiệm vụ. Đặc biệt là áp dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực giáo dục. Phù hợp với xu hướng phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đồng thời đề nghị với nhà trường và chủ nhiệm nhiệm vụ sớm có kế hoạch cụ thể để triển khai ứng dụng hệ thống dạy học trực tuyến này trong công tác giảng dạy của Trường ■

T.N

### NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN LIÊN KẾT: “MÔ HÌNH NHÂN GIỐNG VÀ TRỒNG CÂY HƯƠNG BÀI DƯỚI TÁN RỪNG TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH”

**N**gày 7/10/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Mô hình nhân giống và trồng cây hương bài dưới tán rừng tại tỉnh Quảng Bình”, do Công ty TNHH Sản xuất thương mại và Dịch vụ Phú Mỹ Nhân chủ trì thực hiện.

Cây hương bài là cây lâm sản ngoài gỗ, mọc tự nhiên ở nhiều vùng rừng từ Bắc đến Nam. Cây hương bài có chiều cao trên dưới 50cm, là loại

cây thân thảo, lá mọc so le, có bẹ lá ôm lấy thân, hai bên thân hình quạt nan trông giống như chiếc quạt, lá có hình mũi mác, màu xanh lá mạ. Rễ hương bài là nguyên liệu làm nhang thấp vào dịp lễ, Tết, có mùi thơm đặc trưng.

Mục tiêu của nhiệm vụ là xây dựng mô hình nhân giống và trồng cây hương bài dưới tán rừng nhằm đánh giá khả năng nhân giống, sinh trưởng, phát triển và hiệu quả kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân và bảo vệ tài nguyên, môi trường

## TIN KHCN VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

bền vững.

Sau hơn 2 năm thực hiện mô hình tại thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch kết quả cho thấy: Đã thực hiện nhân giống vô tính cây hương bài, với số lượng hom giống hơn 50.000, tỷ lệ sống đạt 80%. Kết quả theo dõi cây hom trong vườn ươm sau 75 ngày cho thấy cây hom có chiều dài 13,8cm, chiều cao chồi là 16,2cm. Tiến hành trồng cây hương bài dưới tán rừng cao su với diện tích trên 1ha, tỷ lệ cây sống đạt 95%. Sau 12 tháng trồng, cây có chiều cao trung bình đạt 41,9cm và số nhánh trung bình là 9,2cm. Kết quả thu hoạch cho năng suất đạt 1.425 tấn nguyên liệu khô/ha và hiệu quả doanh thu đạt 85,5 triệu đồng, lợi nhuận đạt 24,7 triệu đồng/ha. Hiện tại chưa phát hiện thấy sâu bệnh hại cây trồng.



Tại buổi nghiệm thu, các thành viên Hội đồng Khoa học đánh giá cao những thành công của nhiệm vụ. Đồng thời đóng góp một số ý kiến để nhiệm vụ được hoàn thiện hơn, sớm nhân rộng mô hình tại các địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ■

T.N

## KIỂM TRA TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI: “ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MÔ HÌNH ƯƠNG NUÔI GIỐNG VÀ NUÔI THƯƠNG PHẨM CÁ CHÌNH HOA ĐẠT NĂNG SUẤT, HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO TẠI QUẢNG BÌNH”

**N**gày 29/9/2021, Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành kiểm tra tiến độ dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi: “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình ương nuôi giống và nuôi thương phẩm cá chình hoa đạt năng suất, hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh Quảng Bình”, do Công ty TNHH Dịch vụ Kim Long Việt Nam chủ trì thực hiện.

Tại thời điểm kiểm tra, dự án đã triển khai 2 mô hình nuôi cá chình thương phẩm trong ao và mô hình nuôi cá chình thương phẩm bằng bể. Đối với mô hình nuôi thương phẩm trong ao đã triển khai tại 2 địa điểm: Tại huyện Lệ Thủy: Quy mô 5.400m<sup>2</sup> với



mật độ thả 2,5 con/m<sup>2</sup>, số lượng cá thả 13.500 con; Tại TP. Đồng Hới quy mô 1.600m<sup>2</sup> mật độ thả 2,5 con/m<sup>2</sup>, số lượng cá thả 4.000 con; Tại

hộ dân gồm 2 địa điểm ở huyện Lệ Thủy quy mô diện tích 5.000m<sup>2</sup> và tại Tp. Đồng Hới quy mô 5.000m<sup>2</sup>. Đối với mô hình nuôi thương phẩm bằng bể được thực hiện tại Công ty TNHH Dịch vụ Kim Long Việt Nam với quy mô 650m<sup>2</sup>, số lượng cá thả là 9.100 con. Dự án cũng đã tiếp nhận và làm chủ 3 quy trình công nghệ được chuyển giao nuôi cá chình. Bên cạnh đó dự án mua các máy móc thiết bị phục vụ cho việc thực hiện các mô hình nuôi.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra thực tế và kiểm tra hồ sơ, chứng từ của dự án, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị cơ quan chủ trì dự án đẩy mạnh việc thực hiện các nội dung còn lại theo đúng tiến độ mà thuyết minh đã được phê duyệt, hoàn thiện hồ sơ liên quan, tiến hành nghiệm thu các cấp khi đã đủ điều kiện. Đồng thời tích cực tuyên truyền sâu rộng để nhân rộng mô hình sau khi kết thúc dự án ■

T.N

### THÔNG ĐIỆP NGÀY TIÊU CHUẨN THẾ GIỚI 2021: “TIÊU CHUẨN PHỤC VỤ CHO CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG - TẦM NHÌN CHUNG CHO MỘT THẾ GIỚI TỐT ĐẸP HƠN”

Mỗi năm, 3 tổ chức tiêu chuẩn hàng đầu thế giới là Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC), Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) và Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU) cùng thống nhất đưa ra một thông điệp chung cho ngày 14 tháng 10 nhằm vinh danh những đóng góp và hợp tác của hàng ngàn chuyên gia, tổ chức trên toàn thế giới trong hoạt động xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.

Thông điệp Ngày Tiêu chuẩn thế giới năm 2021 là: “Tiêu chuẩn phục vụ cho các mục tiêu phát triển bền vững (SDG) - Tầm nhìn chung cho một thế giới tốt đẹp hơn (Standards for SDGs - Our shared vision for a better world)” nhằm nhấn mạnh vai trò của tiêu chuẩn trong việc đóng góp công cụ để đạt được các mục tiêu phát triển bền vững.

Các mục tiêu phát triển bền vững (SDG), nhằm giải quyết sự mất cân bằng xã hội, phát triển nền kinh tế bền vững và làm chậm tốc độ biến đổi khí hậu, hàm chứa nhiều tham vọng. Để đạt được các mục tiêu này đòi hỏi sự hợp tác của nhiều đối tác nhà nước và tư nhân, đồng thời cần sử dụng các công cụ sẵn có, bao gồm cả tiêu chuẩn quốc tế và đánh giá sự phù hợp.

Cuộc chiến căng thẳng chống lại đại dịch toàn cầu dai dẳng cho thấy sự cần thiết phải

giải quyết các mục tiêu phát triển bền vững một cách bao trùm, nhằm cung cấp các cộng đồng xã hội, làm cho chúng trở nên kiên cường hơn và công bằng hơn. Giờ đây, chúng tôi đề nghị bạn tham gia cùng chúng tôi trong sứ mệnh khẳng định tầm quan trọng của các mục tiêu phát triển bền vững để có thể gây dựng trở lại tốt đẹp hơn trước.

Trong quá trình theo đuổi mục tiêu này, tiêu chuẩn càng trở nên thích hợp và cần thiết hơn bao giờ hết. Toàn bộ hệ thống tiêu chuẩn được xây dựng dựa trên sự cộng tác. Đó là minh chứng cho sức mạnh của sự hợp tác và niềm tin rằng chúng ta mạnh hơn tổng thể các bộ phận hợp thành. Bằng cách hợp tác cùng nhau, chúng ta đang trao quyền cho mọi người với những giải pháp để đổi mới trực tiếp với các thách thức về tính bền vững.

Với tinh thần này, chúng ta đang tham gia vào một hành trình Ngày Tiêu chuẩn thế giới kéo dài nhiều năm nhằm thể hiện nhiều cách thức mà các tiêu chuẩn quốc tế đóng góp vào sự thành công của các mục tiêu phát triển bền vững. Chúng ta hợp tác cùng nhau để đẩy nhanh Chương trình nghị sự 2030, với các tiêu chuẩn phục vụ các SDG và “Tầm nhìn chung cho một thế giới tốt đẹp hơn” của chúng ta ■

Theo Vietq.vn

## LỢI ÍCH CỦA VIỆC THỰC HIỆN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG VÀ CÔNG BỐ HỢP QUY

Với những thông tin về hoạt động công bố tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy sản phẩm hàng hóa phần nào giúp ích được các doanh nghiệp trên con đường công bố chất lượng sản phẩm hàng hóa trên thị trường.

Trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường, ngoại trừ tuân thủ các quy định pháp luật về nhãn hàng hóa, các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu phải đáp ứng các yêu cầu về chất lượng so với tiêu chuẩn đã công bố áp dụng. Việc thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy mang lại nhiều lợi ích cho chính doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cho người tiêu dùng và cho cả cơ quan quản lý nhà nước.

### Lợi ích của doanh nghiệp

Khi sản phẩm được công bố tiêu chuẩn áp dụng rõ ràng và công bố hợp quy có nghĩa là sản phẩm đó có các chỉ tiêu chất lượng, vệ sinh an toàn đảm bảo phù hợp với quy định trong quy chuẩn kỹ thuật. Điều này tạo nên lòng tin của khách hàng đối với người sản xuất, kinh doanh hoặc nhập khẩu; góp phần nâng cao uy tín của người sản xuất, người nhập khẩu. Vì thế, giúp cho người sản xuất, kinh doanh hoặc nhập khẩu dễ dàng trong việc mở rộng thị trường và thuyết phục khách hàng chấp nhận sản phẩm.

Việc công bố tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy khẳng định và thể hiện sự tuyên bố với cộng đồng về trách nhiệm của người sản xuất và kinh doanh đối với sản phẩm, hàng hóa.

Doanh nghiệp thực hiện đầy đủ thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy nghĩa là tuân thủ và chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực mà đơn vị tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Sản phẩm có ưu thế cạnh tranh đối với

những sản phẩm cùng loại nhưng chưa được công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố hợp quy. Chính vì vậy mà việc công bố tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy trở thành công cụ tiếp thị hữu hiệu cho người sản xuất, kinh doanh hoặc nhập khẩu.

Việc công bố tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy tạo điều kiện cạnh tranh một cách công khai, minh bạch giữa các nhà sản xuất, kinh doanh về chất lượng sản phẩm trước người tiêu dùng.

Đây còn là một cách thức làm chủ và kiểm soát việc sản xuất và kinh doanh, trên cơ sở đó sẽ giúp nhà sản xuất duy trì ổn định chất lượng, cải tiến năng suất, giảm sự lãng phí và giảm tỷ lệ sản phẩm phế phẩm thông qua quá trình duy trì sản xuất, nhập khẩu đảm bảo chất lượng đã công bố.

### Lợi ích của người tiêu dùng

Khi các doanh nghiệp đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy các sản phẩm của mình, người tiêu dùng có cơ sở để lựa chọn sản phẩm phù hợp nhu cầu và yên tâm sử dụng vì sản phẩm, hàng hóa được sản xuất hoặc kinh doanh trong điều kiện đảm bảo chất lượng.

Ngoài ra, người tiêu dùng còn dễ tiếp cận và làm quen với sản phẩm do nhận được thông tin công khai về chất lượng sản phẩm và những nội dung về hướng dẫn sử dụng, bảo quản, các thông tin cảnh báo khi sử dụng... và nhận biết sản phẩm đạt chất lượng nhanh chóng do có gắn dấu hợp quy.

### Lợi ích của cơ quan quản lý nhà nước

Việc yêu cầu doanh nghiệp chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy và đăng ký bán công bố hợp quy là một trong những giải pháp quan trọng trong việc hạn chế nhập siêu thông qua ban hành các hàng rào kỹ thuật trong thương mại, hạn chế một cách hữu hiệu hàng hóa kém

chất lượng của các nước nhập vào Việt Nam và tạo điều kiện để các doanh nghiệp trong nước phát triển sản xuất. Qua đó, cơ quan quản lý nhà nước có cơ sở để quản lý, kiểm tra và giám sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Ngoài ra, cơ quan quản lý nhà nước có nền tảng và thông tin để xây dựng cơ chế và chính sách điều tiết thị trường, tạo điều kiện khuyến khích những sản phẩm, hàng hóa cần được định hướng phát triển và có giải pháp hạn chế những sản phẩm, hàng hóa không phù hợp...■

Theo Vietq.vn

## QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA MỚI VỀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH SINH HOẠT

**B**ộ Y tế đã ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2018/BYT).

Quy chuẩn này quy định mức giới hạn các thông số chất lượng đối với nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt. Quy chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT sẽ bao gồm 2 nhóm chỉ tiêu: Nhóm chỉ tiêu bắt buộc do Bộ Y tế ban hành (nhóm A) và Nhóm chỉ tiêu bắt buộc do UBND tỉnh/thành phố ban hành trên cơ sở lựa chọn các thông số đặc thù, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương (nhóm B).

Quy chuẩn mới thay thế cho các quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT và QCVN 02:2009/BYT. Tuy nhiên, hai quy chuẩn này tiếp tục có hiệu lực để áp dụng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt cho đến hết ngày 30/6/2021.

Theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT, các viện chuyên ngành thuộc Bộ Y tế có trách nhiệm báo cáo tình hình chất lượng nước sạch của các tỉnh trong địa bàn phụ trách theo định kỳ 6 tháng/lần; Sở Y tế các tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kiểm tra, giám sát chất lượng nước; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh có trách nhiệm ngoại kiêm định kỳ và đột xuất chất lượng nước sạch của các đơn vị cấp nước có quy mô từ 500 hộ gia đình trở lên (hoặc công suất thiết kế từ 1.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm trở



lên); Trung tâm Y tế huyện có trách nhiệm thực hiện ngoại kiêm định kỳ, đột xuất chất lượng nước sạch của tất cả các đơn vị cấp nước có quy mô dưới 500 hộ gia đình (hoặc dưới 1.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm).

Quy chuẩn xóa bỏ sự bất bình đẳng trong tiếp cận nguồn nước, tăng tính chủ động của các địa phương và vai trò, trách nhiệm của các cơ sở cung cấp nước trong đảm bảo an toàn cấp nước. Thông tư số 41/2018/TT-BYT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt có hiệu lực từ ngày 15/6/2019.

Quy chuẩn áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện một phần hoặc tất cả hoạt động khai thác, sản xuất, truyền dẫn, bán buôn, bán lẻ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh, các cơ quan quản lý nhà nước về thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng nước

## TIN KHCN VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

sạch; các phòng thử nghiệm và tổ chức chứng nhận các thông số chất lượng nước.

Quy chuẩn này quy định cụ thể 99 chỉ tiêu chất lượng nước sạch và ngưỡng giới hạn cho phép như vi sinh, hóa lý. Đơn vị sản xuất nước phải tự tiến hành đánh giá hợp quy theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 quy định về công bố hợp chuẩn,

công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ■

Theo Vietq.vn

## QUY CHUẨN VIỆT NAM VỀ AN TOÀN ĐỐI VỚI THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ CÓ GÌ ĐÁNG CHÚ Ý?

**T**rong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thiết bị điện, điện tử, việc chứng nhận hợp quy là cực kỳ quan trọng đối với doanh nghiệp.

Điện năng mang đến nhiều lợi ích cho con người, đồng thời có những đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế đất nước, tuy nhiên, nó lại tồn tại mối nguy có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người. Chính vì vậy, để giảm thiểu nguy cơ tiềm tàng khi sử dụng điện, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành QCVN 4:2009/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với thiết bị điện và điện tử.

Quy chuẩn kỹ thuật này quy định yêu cầu về an toàn và quản lý đối với thiết bị điện và điện tử được quy định trong danh mục tại phụ lục của Quy chuẩn kỹ thuật này. Danh mục có thể được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Theo đó, các thiết bị điện và điện tử quy định tại phụ lục của Quy chuẩn kỹ thuật này phải bảo đảm an toàn, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) tương ứng được quy định rất cụ thể trong quy chuẩn. Các thiết bị điện và điện tử khi lưu thông trên thị trường phải có nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa, phải được chứng nhận hợp quy, mang dấu hợp quy (dấu CR) theo quy



Thiết bị điện và điện tử phải được đánh giá, chứng nhận hợp quy và dán tem CR

định của Quy chuẩn kỹ thuật này và chịu sự kiểm tra trên thị trường của cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Thiết bị điện và điện tử phải được đánh giá, chứng nhận hợp quy theo phương thức 5 “thử nghiệm mẫu điển hình và đánh giá quá trình sản xuất, giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất. Giấy chứng nhận hợp quy khi đánh giá theo phương thức 5 có giá trị hiệu lực không quá 3 năm.

Doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, phân phối, bán lẻ thiết bị điện và điện tử phải bảo đảm chất lượng theo quy định có liên quan của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ■

Theo Vietq.vn

## CƠ SỞ ĐÓNG GÓI THỊT TƯƠI SỐNG CẦN TUÂN THỦ THEO QUY CHUẨN NÀO?

**C**ác cơ sở giết mổ cần nâng cao trách nhiệm về an toàn thực phẩm, người dân nên sử dụng sản phẩm có tem vệ sinh thú y hoặc dấu kiểm soát giết mổ.

Do đó, để bảo vệ sức khỏe người dân, đảm bảo môi trường và phòng chống dịch bệnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quy chuẩn QCVN 01-05:2009/BNNPTNT về yêu cầu vệ sinh cơ sở đóng gói thịt gia súc, gia cầm tươi sống. Quy chuẩn này quy định yêu cầu vệ sinh thú y đối với nơi đóng gói thịt gia súc, gia cầm tươi sống, áp dụng đối với cơ sở đóng gói thịt gia súc, gia cầm trong phạm vi cả nước.

Quy chuẩn có viện dẫn 2 bộ tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5502:2003 - Nước cấp sinh hoạt - yêu cầu chất lượng và TCVN 5945:2005 - Nước thải công nghiệp - Tiêu chuẩn thải.

Cụ thể, quy chuẩn yêu cầu địa điểm xây dựng cơ sở phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép, không ảnh hưởng xấu tới môi trường xung quanh, có nguồn nước, điện ổn định, thuận tiện giao thông, cao ráo, không bị ảnh hưởng bởi khói bụi, hoá chất độc hại của các nhà máy lân cận.

Ngoài ra, cơ sở phải có hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn, nước sử dụng phải là nước sạch và đạt theo tiêu chuẩn TCVN 5502:2003 và nhiều yêu cầu khác.

Quy chuẩn cũng quy định vật liệu bao gói



phải làm từ vật liệu không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, phải đảm bảo trong suốt, không màu và sử dụng một lần, sau khi bao gói phải in ngày đóng gói, hạn sử dụng.

Cơ sở đóng gói thịt gia súc, gia cầm tươi sống theo quy định được chứng nhận hợp quy phải thực hiện công bố hợp quy và gửi hồ sơ công bố hợp quy về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm luôn là vấn đề có tầm quan trọng, đặc biệt trong đời sống xã hội. An toàn thực phẩm đang ảnh hưởng trực tiếp, thường xuyên đến sức khỏe, thậm chí tính mạng người sử dụng. Do vậy, quy chuẩn về yêu cầu vệ sinh cơ sở đóng gói thịt gia súc, gia cầm tươi sống sẽ đảm bảo cho ra thị trường sản phẩm sạch ngay từ cơ sở đóng gói sản phẩm thịt tươi sống ■

Theo Vietq.vn

## PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG CHẤT LƯỢNG TẦM QUANG ĐIỆN MẶT TRỜI VÀ TIÊU CHUẨN HÓA VỀ TẦM QUANG ĐIỆN MẶT TRỜI TẠI VIỆT NAM

**D**ể kịp thời giải quyết vấn đề liên quan đến đảm bảo chất lượng và xử lý tầm quang điện mặt trời sau khi đã hết thời gian sử dụng nhằm ngăn chặn các sản phẩm kém chất lượng vào thị trường Việt Nam

và đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, an toàn môi trường và phát triển bền vững trong bối cảnh phát triển ô nhiễm điện mặt trời hiện nay ở Việt Nam cần khẩn trương nghiên cứu, xây dựng các yêu cầu đối với hạ tầng chất lượng

## TIN KHCN VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

tâm quang điện mặt trời.

### Tiêu chuẩn hóa về tâm quang điện mặt trời tại Việt Nam

Tính đến hết năm 2020, hệ thống tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) có khoảng 40 TCVN liên quan đến điện mặt trời. Các tiêu chuẩn quốc gia TCVN này phần lớn được xây dựng trên cơ sở chấp nhận tiêu chuẩn Quốc tế IEC (Ủy ban kỹ thuật Điện Quốc tế) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà quản lý, tổ chức thử nghiệm, tổ chức chứng nhận có thể thừa nhận lẫn nhau kết quả thử nghiệm cũng như chứng chỉ chứng nhận. Việc biên soạn các TCVN này được thực hiện chính bởi Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia *TCVN/TC/E13 Năng lượng Tái tạo*.

Trong số các tiêu chuẩn này, có hai bộ tiêu chuẩn TCVN 12232, *An toàn của môđun quang điện (PV)* và TCVN 6781, *Môđun quang điện (PV) mặt đất - Chất lượng thiết kế và phê duyệt kiểu* liên quan đến an toàn điện và đánh giá chất lượng thiết kế của tấm quang điện mặt trời.

Các tiêu chuẩn quốc gia TCVN này được xây dựng trên cơ sở chấp nhận bộ tiêu chuẩn quốc tế IEC 61730 và IEC 61215, tương ứng. Hai bộ tiêu chuẩn IEC này được hầu hết các quốc gia trên thế giới sử dụng để đánh giá an toàn và chất lượng tấm quang điện mặt trời trước khi đưa vào lắp đặt.

Tuy nhiên, hiện nay các tổ chức thử nghiệm và chứng nhận ở Việt Nam chưa có đủ năng lực thử nghiệm và chứng nhận các tấm quang điện theo các tiêu chuẩn này. Ngoài ra, bên cạnh các tiêu chuẩn quốc gia đã được công bố nêu trên, vẫn cần thiết phải bổ sung thêm các tiêu chuẩn để đánh giá độ suy giảm chất lượng tấm quang điện theo thời gian sử dụng và đánh giá hiệu suất của tấm quang điện, đồng thời cần nâng cao năng lực thử nghiệm, chứng

nhận, đo lường để đảm bảo các yêu cầu quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm góp phần bảo vệ môi trường.

### Phát triển hạ tầng chất lượng tấm quang điện mặt trời ở Việt Nam

Để kịp thời giải quyết vấn đề liên quan đến đảm bảo chất lượng và xử lý tấm quang điện mặt trời sau khi đã hết thời gian sử dụng nhằm ngăn chặn các sản phẩm kém chất lượng vào thị trường Việt Nam và đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, an toàn môi trường và phát triển bền vững trong bối cảnh phát triển ô nhiễm mặt trời hiện nay ở Việt Nam thì cần khẩn trương nghiên cứu, xây dựng các yêu cầu đối với hạ tầng chất lượng tấm quang điện mặt trời.

Trong phạm vi nghiên cứu, hạ tầng chất lượng bao gồm các lĩnh vực: tiêu chuẩn, thử nghiệm, chứng nhận sự phù hợp và đo lường. Việc nghiên cứu cần đáp ứng các mục tiêu: đề xuất các biện pháp quản lý chất lượng, an toàn và môi trường đối với tấm quang điện mặt trời; xây dựng danh mục các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) và lộ trình thực hiện nhằm phục vụ quản lý chất lượng, an toàn và môi trường cũng như các tiêu chuẩn phục vụ hoạt động xử lý sau vòng đời của tấm quang điện mặt trời và xây dựng một số TCVN trong danh mục theo lộ trình; nâng cao năng lực phòng thử nghiệm, tổ chức chứng nhận để đáp ứng các yêu cầu.

Xây dựng, đào tạo đội ngũ các chuyên gia về thử nghiệm, chứng nhận, hiệu chuẩn, kiểm định liên quan đến tấm quang điện mặt trời; xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) về hệ thống văn bản và tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn nước ngoài, tổ chức đánh giá sự phù hợp về tấm quang điện mặt trời và các CSDL khác liên quan nhằm tạo thuận lợi để các nhà quản lý và nhà sản xuất, nhập khẩu, thử nghiệm chứng nhận có thể khai thác thông tin ■

Theo Vietq.vn